

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thuê dịch vụ công nghệ số
“Hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp và môi trường” trên địa bàn tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Chuyển đổi số ngày 11/12/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định về lập dự toán chi thường xuyên thực hiện nhiệm vụ tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số; Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 39/2026/TT-BKHCN ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định lập và quản lý chi phí trong hoạt động đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ cho chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 121/NQ-HĐND ngày 17/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, chi thuê hàng hóa, dịch vụ sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 875/TTr-SNNMT ngày 30/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thuê dịch vụ công nghệ số “Hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp và môi trường” trên địa bàn tỉnh Sơn La, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên hoạt động thuê dịch vụ công nghệ số: Hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp và môi trường

2. Chủ trì thuê dịch vụ công nghệ số: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Sơn La.

3. Mục tiêu

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước của ngành Nông nghiệp và Môi trường theo hướng hiện đại, kịp thời, hiệu quả và công khai thông tin dữ liệu ngành Nông nghiệp và Môi trường cho người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư góp phần nâng cao hình ảnh của tỉnh Sơn La cũng như tăng sức cạnh tranh, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế.

- Nâng cao chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh Sơn La nói chung và Sở Nông nghiệp và Môi trường nói riêng, đồng thời góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Xây dựng Hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp và môi trường góp phần nâng cao năng lực quản lý điều hành nội bộ, nâng cao năng lực quản lý nhà nước của ngành Nông nghiệp và Môi trường, đồng thời chia sẻ các dữ liệu ngành Nông nghiệp và Môi trường phục vụ nhu cầu sử dụng của các sở, ban ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Tạo môi trường tác nghiệp điện tử trong việc cập nhật, cung cấp thông tin về chuyên ngành Nông nghiệp và Môi trường giữa người dân, doanh nghiệp, tổ chức có liên quan trên địa bàn tỉnh Sơn La với Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung” phục vụ kết nối Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) của tỉnh.

4. Nội dung

Triển khai thuê dịch vụ công nghệ số Hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp và môi trường trên địa bàn tỉnh Sơn La bao gồm các nội dung cụ thể:

- Thuê dịch vụ công nghệ số Hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp và môi trường phục vụ thu thập, chuẩn hóa, lưu trữ, quản lý, tích hợp, chia sẻ và khai thác dữ liệu dùng chung; hình thành kho dữ liệu tập trung, Dashboard điều hành và các công cụ hỗ trợ quản lý, chỉ đạo điều hành trên môi trường số.

- Thuê dịch vụ số hóa và tạo lập cơ sở dữ liệu ban đầu.
- Thuê dịch vụ hạ tầng ảo hóa phục vụ triển khai, vận hành Hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp và môi trường, bảo đảm năng lực lưu trữ, sao lưu dữ liệu, an toàn thông tin và duy trì hoạt động ổn định của hệ thống trong suốt thời gian thuê dịch vụ.
- Thuê quản trị, vận hành hệ thống phần mềm và giám sát an toàn thông tin của hệ thống.
- Thuê dịch vụ tích hợp, kết nối với các hệ thống liên quan.
- Thuê dịch vụ đào tạo, hướng dẫn sử dụng phần mềm và chuyển giao công nghệ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tham gia khai thác, vận hành hệ thống.

5. Phạm vi, quy mô và địa điểm thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường, các đơn vị hành chính và sự nghiệp trực thuộc Sở, 75 phường, xã và các đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh Sơn La.

6. Khái toán kinh phí và nguồn vốn thực hiện

- a) Tổng mức kinh phí *(làm tròn)*: 30.820.000.000 đồng *(Ba mươi tỷ, tám trăm hai mươi triệu đồng)*.
- b) Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác.
- c) Phân kỳ vốn thực hiện các năm:
 - Năm 2026: 9.446.000.000 đồng.
 - Năm 2027: 21.374.000.000 đồng.

(Riêng kinh phí năm 2026: Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ đã giao tại Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh Sơn La, giao Sở Nông nghiệp và Môi trường điều chỉnh từ nhiệm vụ chuẩn hóa bản đồ sang thuê dịch vụ, sau khi nhiệm vụ này được UBND tỉnh phê duyệt).

7. Thời gian thực hiện: 2026 - 2027.

8. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chủ đầu tư):

- a) Căn cứ nội dung chủ trương được phê duyệt tại Quyết định này, phối hợp với các cơ quan có liên quan tiến hành lập, thẩm định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện theo đúng quy trình được quy định tại Luật Đấu thầu, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 224/2026/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn hiện hành; bảo đảm triển khai nhiệm vụ đúng tiến độ, tiết kiệm và hiệu quả.

b) Thường xuyên cập nhật tiến độ xây dựng nền tảng dùng chung của Bộ Nông nghiệp và Môi trường để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất và kết nối; khi nền tảng dùng chung của Bộ Nông nghiệp và Môi trường được đưa vào vận hành, khai thác, có trách nhiệm tham mưu, rà soát mức độ chồng lấn, kịp thời đề xuất điều chỉnh, thu hẹp hoặc dừng thuê phần dịch vụ trùng lặp, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí nguồn vốn theo quy định.

2. Giao Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu cho UBND tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm (2026 - 2027) để triển khai thực hiện nhiệm vụ theo đúng phân kỳ kinh phí đã được phê duyệt.

3. Giao Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp, hướng dẫn Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các giải pháp kỹ thuật, công nghệ thông tin, chuyển đổi số bảo đảm tính kết nối, an toàn thông tin theo quy định mạng lưới chung của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực X và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKT - Thiện 06 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Công